



LÁ THƯ MỤC VỤ

Thứ Bảy vừa qua tôi bất ngờ gặp được một gia đình tị nạn Việt Nam mới được cho ra ngoài sống chờ quy chế tị nạn. Hai vợ chồng và ba đứa con nhỏ. Cả gia đình vượt biển tới thẳng Tây Úc sau cuộc hành trình dài 14 ngày. Họ vượt qua eo biển Malaca xuống Ấn Độ Dương rồi cập bến phía Bắc Tây Úc sau đó bị mang lên Darwin giam trong trại hơn một năm. Bây giờ được tạm cho hội nhập với xã hội Úc với sự giám sát của nhân viên di trú.

Nhìn gia đình này tôi chợt nhớ tới thân phận tị nạn của mình và các gia đình khác ba chục năm trước. Tất cả các thuyền nhân đều trải qua một cuộc ‘vượt qua’ với cái chết rình rập trên biển rộng để đến bờ sống ở các quốc gia đê tam. Có nhiều người không bao giờ có cơ hội đặt chân đến bờ sống mà đã chết chìm trên biển cả mênh mông.

Trên chuyến vượt biên lần thứ bốn và cũng là lần cuối cùng tôi và khoảng bảy mươi người khác trong một chuyến tàu xuất phát từ cửa Vàm Láng (hay cửa Tiểu) thuộc tỉnh Gò Công (bây giờ là huyện Gò Công thuộc tỉnh Tiền Giang) và phải mất năm ngày đêm mới tới Pulau Bidong. Tôi thuộc loại say sóng nên đã nằm bẹp từ lúc xuống tàu cho đến khi lên bờ. Người bạn đi chung thỉnh thoảng tiếp tế nước uống và thực phẩm giúp tôi sống cho đến khi tàu tới đảo Bidong. Khi tàu cập bến tôi như được hồi sinh.

Chúng ta là những người may mắn đã vượt qua cái chết và đến được bờ sống. Chúng ta lại may mắn hơn nữa được định cư ở đất nước phúc địa này. Chúng ta hiện đang sống một cuộc sống mới khác hẳn cuộc sống bấp bênh và vô định trước khi vượt biên. Theo một nghĩa nào đó chúng ta đã phục sinh, đã được sống lại trong một đời sống mới hoàn toàn khác hẳn đời sống cũ lúc trước.

Chúa Nhật tuần này được gọi là Chúa Nhật Phục Sinh. Lễ Phục Sinh kết thúc Tam Nhật Thánh. Tam Nhật Thánh bắt đầu bằng buổi Tiệc Vượt Qua chiều Thứ Năm Tuần Thánh mà trong bữa tiệc này Chúa Giêsu thiết lập Bí Tích Thánh Thể. Sau bữa tiệc này Chúa Giêsu bị bắt, bị tra tấn suốt đêm, rồi bị điệu ra trước mặt Tổng Trấn Philatô, bị kết án tử và bị đóng đinh vào thập giá trên núi sọ trưa Thứ Sáu. Buổi chiều cùng ngày xác Ngài được mang xuống khỏi thập giá và mai táng trong một ngôi mộ mới gần nơi Ngài chịu đóng đinh (Ga 18:42). Và sáng ngày thứ nhất trong tuần mà bây giờ chúng ta gọi là ngày Chúa Nhật, Ngài đã sống lại.

Trước hết, chúng ta cần hiểu cho đúng thế nào là phục sinh hay sống lại. Sống lại không phải là lại sống y như trước, giống như mấy người được Chúa Giêsu làm phép lạ cho sống lại như trước rồi sau cũng phải chết, như con trai bà góa ở Na im hay ông Ladarô. Chúa Giêsu phục sinh nghĩa là Ngài đã chết thật, rồi được sống lại với một thân xác đã được đổi mới, không còn lệ thuộc các luật vật lý hay sinh lý nữa, không bao giờ chết nữa. Cũng chính là Chúa Giêsu lúc trước, nhưng bây giờ sống trong một cách thế khác – giống như hạt lúa chết trong đất và nảy mầm để sống đời sống mới của cây lúa. Cây lúa từ hạt lúa nảy ra nhưng chúng ta không có thể nhận ra nó là hạt lúa nữa. Thánh Phaolô diễn tả thực tại này thật hay như sau: *“Cái thân phải hư nát sẽ mặc lấy sự bất diệt, cái thân phải chết sẽ mặc lấy sự bất tử”* (1Cor 15:53). Sau khi Phục Sinh Chúa Giêsu còn được tôn vinh tức là được về trời. Ngài về trời không phải là vào tầng mây xanh mà là vào một tình trạng hoàn toàn mới, được ở bên hữu Chúa Cha, nghĩa là được hiệp thông trọn vẹn với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần trong hạnh phúc vĩnh hằng.

Mừng Chúa Sống Lại, dĩ nhiên niềm đau nỗi khổ của chúng ta vẫn còn nguyên vẹn, nhưng có một nhân tố mới đã được đưa vào cuộc đời chúng ta. Nhân tố này không cất đi những đau khổ chúng ta đang phải gánh chịu, nhưng nó mang lại cho chúng ta một ý nghĩa. Nó thấp lên niềm hy vọng. Vâng thật vậy, niềm tin vào sự sống lại của Chúa Giêsu là nền tảng của niềm hy vọng vào sự sống vĩnh cửu, và niềm hy vọng này giúp chúng ta kiên nhẫn chịu đựng những thử thách của cuộc sống.

Chúng ta không thấy Chúa sống lại, nhưng chúng ta tin, không phải là tin nhắm nhí hay ảo tưởng, mà có bằng chứng xác thực vì Kinh thánh đã nói về việc Chúa Giêsu phục sinh, và đó cũng là niềm tin của Giáo Hội suốt hai mươi thế kỷ qua. Chính niềm tin này là động lực giúp chúng ta sống tốt đẹp, thúc bách chúng ta sống tốt đẹp. Bởi vì chúng ta biết: cuộc sống ở trần gian này chỉ là tạm gọi, trước sau gì chúng ta cũng sẽ chết. Nhưng cái chết không còn là một ngõ cụt hay tận cùng, chết không phải là hết, nhưng là cửa ngõ dẫn vào một cuộc sống mới, một cuộc sống trong Chúa Giêsu Kitô và cùng Chúa Giêsu Kitô trong cõi vĩnh hằng.